

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 11/2024/TLST-DS ngày 26 tháng 3 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Bà Đặng Thị M, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Tổ xx, phường A T, thị xã A K, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn:* Bà Trần Thị Minh Th, sinh năm 19xx và ông Nguyễn Minh Tr, sinh năm 19xx

Địa chỉ: Thôn VX, xã DT, huyện KPL, tỉnh Kon Tum.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về khoản tiền nợ:**

Ông Nguyễn Minh Tr và Bà Trần Thị Minh Th thừa nhận còn nợ Bà Đặng Thị M số tiền 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*) tiền gốc và 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*) tiền lãi theo Giấy mượn tiền ngày 20/10/2017.

**2.2. Về nghĩa vụ và phương thức trả nợ:**

- Bà Đặng Thị M đồng ý để ông Nguyễn Minh Tr và Bà Trần Thị Minh Th trả tổng số tiền vay cả gốc và lãi 90.000.000 đồng (*Chín mươi triệu đồng*) (Trong đó: Tiền gốc: 50.000.000 đồng và tiền lãi 40.000.000 đồng) thành nhiều lần, cụ thể:

+ Lần thứ nhất: Vào ngày 10/6/2024, trả số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

+ Lần thứ hai: Vào ngày 10/7/2024, trả số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

+ Lần thứ ba: Vào ngày 10/8/2024, trả số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

+ Lần thứ tư: Vào ngày 10/9/2024, trả số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

+ Lần thứ năm: Vào ngày 10/10/2024, trả số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

+ Lần thứ sáu: Vào ngày 10/11/2024, trả số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

+ Lần thứ bảy: Vào ngày 10/12/2024, trả số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

+ Lần thứ tám: Vào ngày 10/01/2025, trả số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

+ Lần thứ chín: Vào ngày 10/02/2025, trả số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

- Phương thức trả: Vào ngày 10 hàng tháng, kể từ ngày 10/6/2024 đến ngày 10/02/2025.

### **2.3. Về khoản lãi chậm thi hành án:**

Kể từ thời điểm thanh toán theo thỏa thuận của các bên, nếu ông Nguyễn Minh Tr và Bà Trần Thị Minh Th chưa thanh toán các khoản tiền nêu trên cho Bà Đặng Thị M thì còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

### **2.4. Về phần án phí dân sự sơ thẩm:**

Căn cứ Điều 144, khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 6; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

+ Ông Nguyễn Minh Tr và Bà Trần Thị Minh Th phải chịu số tiền 2.250.000 đồng (*Hai triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Bà Đặng Thị M không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, bà Mai được nhận lại số tiền 2.250.000 đồng (*Hai triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0001017 ngày 25/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kon Plông.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Kon Plông.
- TAND tỉnh Kon Tum.
- Chi cục THADS huyện Kon Plông.
- Các đương sự.
- Lưu HS/VA.

**THẨM PHÁN**  
(Đã ký)

**Trần Đăng Lễ**